

THÔNG KÊ XẾP LOẠI HỌC LỰC - HẠNH KIỂM
NĂM HỌC: 2023 - 2024

STT	Lớp	GV chủ nhiệm	Tổng số HS (*)	Học Lực														Hạnh Kiểm											
				Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		Chưa đánh giá		Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Chưa đánh giá	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường			83	21	25.3	44	53.01	18	21.69	0	0	0	0	83	100	0	0	79	95.18	4	4.82	0	0	0	0	83	100	0	0
1	Khối 9		83	21	25.3	44	53.01	18	21.69	0	0	0	0	83	100	0	0	79	95.18	4	4.82	0	0	0	0	83	100	0	0
1.1	9D1	Vũ Thị Bình Ngọc	41	16	39.02	19	46.34	6	14.63	0	0	0	0	41	100	0	0	41	100	0	0	0	0	0	0	41	100	0	0
1.2	9D2	Phạm Tuyết Minh	42	5	11.9	25	59.52	12	28.57	0	0	0	0	42	100	0	0	38	90.48	4	9.52	0	0	0	0	42	100	0	0

(*): Tổng số học sinh không bao gồm các học sinh miễn giảm toàn phần